TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2019/HC-ST
Ngày: 12/8/2019
V/v "Khởi kiện Quyết định điều chỉnh trợ cấp người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Khánh Vân.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Thào Thị Tùng và ông Nguyễn Hữu Cương.

- Thư ký phiên toà: Bà Đặng Thu Hằng – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Bàn Quang Thảo – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Lào Cai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hành chính sơ thẩm thụ lý số 18/2019/TLST-HC ngày 20/02/2019 về việc "*Khởi kiện Quyết định điều chỉnh trợ cấp người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2019/QĐST-HC ngày 20 tháng 6 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 43/2019/QĐST-HC ngày 16 tháng 7 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Ông Khổng Duy H.

Địa chỉ: Tổ 4, phường T, thành phố C, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện: Ông Nguyễn Văn C1.

Địa chỉ: Thôn T1, xã P, huyện T2, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

2. Người bị kiện: Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Lào Cai.

Địa chỉ: Tầng 7, tòa nhà khối 6, đại lộ Đ, phường C2, thành phố C3, tỉnh Lào Cai.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn S – Chức vụ: Phó giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Lào Cai. Có mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai.

Địa chỉ: Khối II, đại lộ Đ, phường C2, thành phố C3, tỉnh Lào Cai.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Ngọc H1 – Chức vụ: Phó Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Người khởi kiện trình bày:

Ông Khổng Duy H là người hoạt động kháng chiến (HĐKC) bị nhiễm chất độc hóa học (CĐHH) lập hồ sơ hưởng chế độ chính sách từ năm 2003 theo Quyết định 26/2000/QĐ-TTg; năm 2007 được Ngành Lao động thương binh xã hội (LĐTBXH) giới thiệu đến Hội đồng giám định y khoa (HĐGĐYK) tỉnh Lào Cai khám, kết luận bị suy giảm khả năng lao động là 87% theo Biên bản giám định số 2980/GĐYK-BT ngày 01/7/2007. Giám đốc Sở LĐTBXH ban hành Quyết định số 329/QĐ-LĐTBXH ngày 20/9/2007 điều chỉnh trợ cấp đối với ông Khổng Duy H từ mức 495.000đồng/tháng (mức 2) lên hưởng trợ cấp mức 785.000 đồng (mức 1) từ ngày 01/7/2007.

Ông H được hưởng mức trợ cấp mức 1 (mức danh cho người có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên) từ tháng 7 năm 2007 đến tháng 9 năm 2014. Ngày 08/10/2014, Giám đốc Sở LĐTBXH đã ban hành Quyết định số 959/QĐ-SLĐTBXH điều chỉnh trợ cấp người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học của Ông H từ 2.540.000 đồng/tháng (mức 1) xuống hưởng ở trợ cấp mức 3 = 1.549.000 đồng/tháng (mức tương ứng như người suy giảm khả năng lao động 41%-60%) và giảm trợ cấp xuống.

Khi nhận được Quyết định số 959/QĐ-SLĐTBXH ngày 08/10/2014 của Giám đốc Sở LĐTBXH, Ông H không đồng ý với quyết định này nhưng không thực hiện việc khiếu nại, vì đã có người đại diện là ông Nguyễn Văn C1 khiếu nại. Ông H cho rằng, nếu cơ quan chức năng giải quyết quyền lợi cho Ông C1 thì sẽ giải quyết quyền lợi cho tất cả các đối tượng người HĐKC tương tự. Sau đó, khi gửi các đơn thư kiến nghị, đề nghị đến Sở LĐTBXH, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Lào Cai và các cơ quan chức năng khác ở Trung ương, Ông H cũng đã ký tên vào đơn cùng với Ông C1 và những cựu chiến binh khác. Tuy nhiên, sau khi khiếu nại, kiến nghị đều nhận được những văn bản giải quyết hoặc trả lời chưa thỏa đáng.

Ông H khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai hủy Quyết định số 959/QĐ-SLĐTBXH ngày 08/10/2014 của Giám đốc Sở LĐTBXH về việc điều chỉnh trợ cấp người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học đối với ông Khổng Duy H, trả lại chế độ cho Ông H theo tiết a khoản 6 Điều 42 Nghị định số 31/NĐ-CP ngày 09/4/2013.

Người bị kiện trình bày:

Về quá trình lập hồ sơ hưởng chế độ Người HĐKC bị nhiễm CĐHH của ông Khổng Duy H:

Năm 2003, ông Khổng Duy H kê khai lập hồ sơ đề nghị hưởng chế độ người HĐKC bị nhiễm CĐHH theo Quyết định số 26/2000/QĐ - TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Ngày 07/5/2004, UBND tỉnh Lào Cai ban hành Quyết định số 225/QĐ-UB ngày 07/5/2004 giải quyết Ông H được hưởng trợ cấp mức 2 = 88.000 đồng/tháng.

Ngày 25/10/2005, UBND thành phố Lào Cai ban hành Quyết định số 388/QĐ.UBND điều chỉnh Ông H hưởng trợ cấp mức 165.000 đồng (mức 2) theo Quyết định 120/2004/QĐ-TTg.

Khi thực hiện Pháp lệnh số 26/2005/PL-UBTVQH12, Nghị định 54/2006/NĐ-CP ngày 26/5/2006 của Chính phủ, ông Khổng Duy H được điều chỉnh hưởng trợ cấp mức 2 = 374.000 đồng từ tháng 10/2005 theo quy định Nghị định 147/2005/NĐ-CP.

Năm 2007, ông Khổng Duy H bổ sung thủ tục hồ sơ theo quy định của Thông tư số 07/2007/TT-BLĐTBXH.

Ngày 29/6/2007, Sở LĐTBXH tỉnh Lào Cai có văn bản số 427/LĐTBXH-TBXH về việc giới thiệu Ông H giám định các bệnh *"Triệu chứng Tê bì cơ bắp cẳng chân phải; giảm thị lực"*

Ngày 01/7/2007, Ông H được Hội đồng Giám định Y khoa tỉnh Lào Cai khám giám định các bệnh: "*Suy tim độ II do hở van 2 lá, Suy nhược TK và suy nhược tuổi già mức độ TB, giảm thị lực 2 mắt MP 1/10; MT sáng tối âm tính, Viêm quanh răng mức độ nặng (mất 18 răng)"* và được kết luận có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động là 87% (Biên bản giám định Y khoa số 2980/GĐYK-BT ngày 01/7/2007).

Từ kết quả giám định kết luận tỷ lệ suy giảm khả năng lao động là 87% của HĐGĐYK và kết luận con của Ông H và Khổng Duy Bích có dị dạng, dị tật không suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt, Giám đốc Sở LĐTBXH ban hành Quyết định số 329/QĐ-LĐTBXH ngày 20/9/2007 điều chỉnh trợ cấp đối với ông Khổng Duy H từ mức 495.000đồng/tháng (mức 2) lên hưởng trợ cấp mức 785.000 đồng (mức 1) từ ngày 01/7/2007 theo quy định Nghị định 32/2007/NĐ-CP, sau đó tiếp tục được điều chỉnh trợ cấp hàng năm (mức 1).

Năm 2014, UBND tỉnh Lào Cai thành lập tổ rà soát liên ngành để tiến hành rà soát lại các trường hợp là người HĐKC bị nhiễm CĐHH của tỉnh Lào Cai theo yêu cầu của Cục người có công tại văn bản 2141/NCC ngày 08/10/2013. Biên bản làm việc ngày 17/5/2014 của tổ rà soát liên ngành kết luận ông Khổng Duy H không mắc bệnh theo danh mục bệnh tật do Bộ Y tế quy định; sinh con dị dạng dị tật.

Ngày 08/10/2014, Giám đốc Sở LĐTBXH tỉnh Lào Cai ban hành Quyết định số 959/QĐ - SLĐTBXH điều chỉnh trợ cấp người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học của Ông H từ mức 2.540.000 đồng/tháng (mức 1) theo điểm 8, Mục A, Bảng số 1 Nghị định 47/2012/NĐ - CP ngày 28/5/2012 (viết tắt là Nghị định 47/2012/NĐ - CP) sang hưởng mức như người suy giảm khả năng lao động từ 41% đến 60% mức 1.549.000 đồng/tháng (1,27 lần chuẩn) theo Nghị định số 101/2013/NĐ - CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ kể từ ngày 01/10/2014.

Quan điểm đối với yêu cầu khởi kiện của ông Khổng Duy H:

Ông Khổng Duy H là đối tượng lập hồ sơ hưởng chế độ Người HĐKC bị nhiễm CĐHH mức 2 theo Quyết định 26/2000/QĐ - TTg. Khi thực hiện Nghị định số 54/2006/NĐ - CP, Ông H được chuyển sang hưởng mức 2 = 374.000 đồng từ

tháng 10/2005 theo quy định Nghị định 147/2005/NĐ-CP ngày 30/11/2005 của Chính phủ, đồng thời được Sở LĐTBXH Lào Cai giới thiệu cho đi giám định. Việc Sở LĐTBXH tỉnh Lào Cai giới thiệu Ông H đi giám định, được Hội đồng Giám định Y khoa kết luận mức độ suy giảm khả năng lao động 87% và chuyển hưởng trợ cấp mức 1 là chưa phù hợp với các quy định pháp luật thời điểm đó, cụ thể tại Nghị định số 54, Thông tư 07 không quy định đối tượng lập hồ sơ theo Quyết định số 26 phải đi giám định. Hội đồng Giám định Y khoa tỉnh Lào Cai đã khám, giám định kết luận tỷ lệ suy giảm khả năng lao động tổng hợp các loại bệnh tật (khám cả những bệnh ngoài Giấy giới thiệu của Sở LĐTBXH, Giấy xác nhận người HĐKC bị nhiễm CĐHH của UBND thành phố Lào Cai đối với Ông H, cụ thể khám cộng gộp thêm bệnh: "*Suy tim độ II do hở van 2 lá, suy nhược TK và suy nhược tuổi già mức độ TB, viêm quanh răng mức độ nặng (mất 18 răng*)", không phải là tỷ lệ suy giảm khả năng lao động của các bệnh tật do nhiễm chất độc hóa học, không phải là căn cứ phù hợp để xếp loại đối tượng vào các mức suy giảm khả năng lao động do nhiễm chất độc hóa học.

Từ việc thực hiện giám định, kết luận mức độ suy giảm khả năng lao động đối với Ông H khi chuyển hưởng trợ cấp theo Nghị định số 54/2006/NĐ - CP trái quy định nêu ở trên, do vậy Biên bản giám định y khoa số số 2980/GĐYK-BT ngày 01/7/2007 của Hội đồng Giám định y khoa tỉnh Lào Cai kết luận tỷ lệ suy giảm khả năng lao động do nhiễm CĐHH 87% đối với trường hợp Ông H không có giá trị pháp lý để xem xét giải quyết chính sách (theo kết luận của Cục khám chữa bệnh Bộ Y tế tại văn bản số 2237/BYT-KCB, bản thân Ông H không mắc bệnh hiểm nghèo, không mắc bệnh theo danh mục, có sinh con dị dạng dị tật theo Biên bản rà soát ngày 17/5/2014), nên Sở LĐTBXH ban hành Quyết định số 959/QĐ-SLĐTBXH điều chỉnh ông Khổng Duy H đang hưởng mức 1 theo Nghị định số 32/2007/NĐ - CP sang hưởng mức trợ cấp như người suy giảm khả năng lao động mức 41% - 60% theo quy định tại điểm b, khoản 2, mục 18 Điều 1 Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 sửa đổi, bổ sung Điều 26 Pháp lệnh Ưu đãi Người có công với cách mạng số 26/2005/PL - UBTVQH11; điểm a, khoản 4, Điều 3 Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 và điểm c, khoản 6 Điều 42 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 là hoàn toàn phù hợp, chính xác và đúng quy định, đúng với mức độ bệnh, tật và đảm bảo công bằng với các đối tượng khác tương tự.

Quan điểm của người bị kiện đề nghị HĐXX bác yêu cầu khởi kiện của ông Khổng Duy H, giữ nguyên Quyết định số 959/QĐ–SLĐTBXH ngày 08/10/2014 của Giám đốc Sở LĐTBXH tỉnh Lào Cai về việc điều chỉnh trợ cấp đối với ông Khổng Duy H.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan UBND tỉnh Lào Cai trình bày:

Sau khi Sở Lao động - TBXH tỉnh Lào Cai ban hành quyết định số 959/QĐ-SLĐTBXH ngày 8/10/2014 về việc điều chỉnh trợ cấp người HĐKC bị nhiễm CĐHH, Ông H không có đơn khiếu nại gửi đến Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai theo đúng trình tự thủ tục của Luật Khiếu nại. Ông H đến Trụ sở Tiếp công dân của tỉnh để kiến nghị việc điều chỉnh trợ cấp người HĐKC bị nhiễm CĐHH chưa đúng theo

quy định Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 và Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ.

Ngoài ra, nội dung khiếu nại của ông Khổng Duy H và một số công dân đã được đồng chí Phó Thủ tướng Thường trực Trương Hòa Bình, Bộ LĐTBXH, Bộ Y tế, Ban Tiếp công dân Trung ương xem xét, kết luận, cụ thể:

Bộ LĐTBXH đã có nhiều cuộc làm việc với tỉnh Lào Cai về nội dung này và có các văn bản số 2548/TB-LĐTBXH ngày 30/6/2015; số 40/LĐTBXH-NCC ngày 06/01/2016; số 4291/LĐTBXH-NCC ngày 28/10/2016 kết luận: Việc Sở LĐTBXH tỉnh Lào Cai giới thiệu đối tượng người HĐKC bị nhiễm CĐHH lập hồ sơ theo Quyết định số 26/2000/QĐ-TTg đi khám, giám định, kết luận tỷ lệ suy giảm khả năng lao động, chuyển hưởng trợ cấp mức 1 khi thực hiện Nghị định số 54/2006/NĐ-CP là không phù hợp với quy định pháp luật, yêu cầu điều chỉnh hưởng trợ cấp mức 3 khi thực hiện Nghị định số 31/2013/NĐ-CP*(mức như người suy giảm khả năng lao động 41% đến 60%)*.

Văn phòng Chính phủ có văn bản số 57/TB-VPCP ngày 06/02/2017 thông báo ý kiến của Phó Thủ tướng Thường trực Trương Hòa Bình về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Văn C1 và một số công dân tỉnh Lào Cai (trong đó có Ông H), chỉ đạo Bộ Y tế phối hợp với Bộ LĐTBXH, UBND tỉnh Lào Cai rà soát, thẩm định hồ sơ giám định y khoa của các đối tượng có đơn thư ở tỉnh Lào Cai.

Bộ Y tế đã có văn bản số 2237/BYT-KCB ngày 28/4/2017, kết luận: Việc tỉnh Lào Cai giới thiệu đối tượng lập hồ sơ theo Quyết định số 26/2000/QĐ-TTg đi giám định là trái quy định, biên bản giám định không có tính pháp lý, đề nghị tỉnh Lào Cai chỉ đạo các cơ quan chuyên môn hủy bỏ giấy giới thiệu và biên bản giám định y khoa không đúng quy định.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó thủ tướng Trương Hòa Bình tại văn bản số 57/TB-VPCP ngày 06/02/2017 và ý kiến chỉ đạo các Bộ, ngành có liên quan, UBND tỉnh Lào Cai đã ban hành văn bản chỉ đạo các cơ quan chuyên môn triển khai thực hiện nghiêm túc và công khai đến đối tượng khiếu nại, kiến nghị được biết; Chỉ đạo UBND cấp huyện và các tổ chức chính trị xã hội tăng cường công tác tuyên truyền giải thích, hướng dẫn chính sách pháp luật và các văn bản chỉ đạo của TW về việc điều chỉnh trợ cấp Người HĐKC bị nhiễm CĐHH ở Lào Cai và liên quan đến nội dung khiếu nại để đối tượng nắm bắt, đồng thuận và thực hiện.

Ngày 25/8/2017, UBND tỉnh có văn bản số 425/UBND-TCD về việc giải quyết các kiến nghị của công dân. Trong văn bản nêu rõ: *"Nội dung kiến nghị của những người có công đã được UBND tỉnh Lào Cai xem xét, giải quyết và trực tiếp đồng chí Phó Thủ tướng thường trực Trương Hòa Bình xem xét chỉ đạo Bộ Y tế, Bộ Lao động - TBXH kiểm tra, rà soát và trả lời rõ cho ông Nguyễn Văn C1 và những người có công biết. Trường hợp không đồng ý với kết quả giải quyết của UBND tỉnh và các cơ quan chức năng, các công dân có quyền khởi kiện đến Tòa án nhân dân xem xét giải quyết theo quy định hoặc đăng ký giám định lại cho từng đối tượng làm căn cứ để giải quyết chế độ chính sách theo quy định; toàn bộ chi phí tổ chức giám định lại do UBND tỉnh chi trả theo quy định".*

Sau khi nhận được văn bản số 425/UBND-TCD của UBND tỉnh, Ông H và một số đối tượng vẫn không đồng tình *(không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại, không thực hiện việc khởi kiện, cũng không đi giám định lại)* tiếp tục có đơn thư, thành lập đoàn đông người đến Trụ sở Tiếp công dân của tỉnh để kiến nghị.

Ngày 20/3/2018, ông Nguyễn Văn C1 và một số công dân đại diện cho những người có công (trong đó có Ông H) đến Trụ sở Tiếp công dân tỉnh đề nghị UBND tỉnh Lào Cai xem xét, giải quyết trả lại chế độ, chính sách cho những người có công bị nhiễm chất độc hóa học theo đúng quy định. Căn cứ Điều 9, Luật Tiếp công dân năm 2013, ngày 28/3/2018 Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Thông báo số 26/TB-UBND về việc từ chối tiếp nhận nội dung kiến nghị của của ông Nguyễn Văn C1 và một số công dân (trong đó có nội dung kiến nghị của ông Khổng Duy H).

Quan điểm của UBND tỉnh Lào Cai đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai bác yêu cầu khởi kiện của ông Khổng Duy H.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành đối thoại để các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án nhưng đối thoại không có kết quả.

Tại phiên tòa, người khởi kiện giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và đưa ra căn cứ theo quy định tại Phần III mục 4 thông tư 07/2006/TT-BLĐTBXH ngày 26/7/2006: *"Riêng đối với người hoạt động kháng chiến và con đẻ của họ bị nhiễm chất độc hóa học đã được xác nhận theo quyết định số 120/2004/QĐ-TTg ngày 5/7/2004 của Thủ tướng Chính phủ đang hưởng chế độ thì Sở LĐTB&XH rà soát, hướng dẫn, bổ xung hồ sơ theo quy định tại thông tư này"*. Vì vậy Sở LĐTB&XH giới thiệu Ông H đi giám định tại thời điểm đó là đúng quy định. Căn cứ Điểm a Khoản 4 Điều 3 Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 ngày 16/7/2012 và điểm a, khoản 6 Điều 42 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 thì Ông H đang hưởng trợ cấp hàng tháng theo mức suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên thì tiếp tục hưởng theo chế độ hiện hưởng. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử hủy Quyết định số 959/QĐ–SLĐTBXH ngày 08/10/2014 của Giám đốc Sở LĐTBXH tỉnh Lào Cai.

Người bị kiện giữ nguyên quan điểm và đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo đúng quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa, Hội thẩm nhân dân, thư ký và các đương sự đã chấp hành đúng quy định của Luật tố tụng hành chính.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 193 Luật tố tụng hành chính xử Bác yêu cầu khởi kiện của ông Khổng Duy H. Kiến nghị Hội đồng xét xử buộc Sở LĐTBXH xem xét cho ông Khổng Duy H đi giám định để hoàn thiện hồ sơ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa; căn cứ kết quả việc tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của kiểm sát viên; căn cứ các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về đối tượng khởi kiện, thẩm quyền giải quyết và thời hiệu khởi kiện:

Ông Khổng Duy H khởi kiện Quyết định số 959/QĐ–SLĐTBXH ngày 08/10/2014 của Giám đốc Sở LĐTBXH tỉnh Lào Cai về việc điều chỉnh trợ cấp người HĐKC bị nhiễm CĐHH. Đây là quyết định hành chính được Giám đốc Sở LĐTBXH tỉnh Lào Cai ban hành trong quá trình quản lý nhà nước về lĩnh vực người có công. Quyết định hành chính bị kiện thuộc đối tượng khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai theo quy định tại Điều 30, 32 Luật tố tụng hành chính và được khởi kiện trong thời hiệu theo quy định tại Điều 116 Luật tố tụng hành chính.

[2] Xét tính hợp pháp của Quyết định số 959/QĐ–SLĐTBXH ngày 08/10/2014 của Giám đốc Sở LĐTBXH tỉnh Lào Cai về việc điều chỉnh trợ cấp người HĐKC bị nhiễm CĐHH đối với ông Khổng Duy H

[2.1] Về thẩm quyền ban hành quyết định:

Căn cứ Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng số 26/2005/PL-UBTVQH11 ngày 29/6/2005 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Căn cứ Điểm b, khoản 2 Điều 40 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ về quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng quy định: *"Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội cấp Giấy chứng nhận người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học và ra quyết định trợ cấp, phụ cấp ưu đãi"*. Theo quy định nêu trên, Giám đốc Sở LĐTBXH có thẩm quyền ban hành quyết định trợ cấp đối với người HĐKC bị nhiễm CĐHH nên cũng là người có thẩm quyền ban hành quyết định điều chỉnh trợ cấp đối với những đối tượng này.

Vì vậy, Giám đốc Sở LĐTBXH tỉnh Lào Cai ban hành quyết định về việc điều chỉnh trợ cấp người HĐKC bị nhiễm CĐHH đối với ông Khổng Duy H là đúng thẩm quyền.

[2.2] Về trình tự, thủ tục ban hành quyết định:

Năm 2003, ông Khổng Duy H kê khai lập hồ sơ đề nghị hưởng chế độ người HĐKC bị nhiễm CĐHH theo Quyết định số 26/2000/QĐ – TTg.

Ngày 07/5/2004, UBND tỉnh Lào Cai ban hành Quyết định số 225/QĐ-UB ngày 07/5/2004 giải quyết Ông H được hưởng trợ cấp mức 2 = 88.000 đồng/tháng.

Ngày 25/10/2005, UBND thành phố Lào Cai ban hành Quyết định số 388/QĐ.UBND điều chỉnh Ông H hưởng trợ cấp mức 165.000 đồng (mức 2) theo Quyết định 120/2004/QĐ-TTg.

Năm 2007, ông Khổng Duy H bổ sung thủ tục hồ sơ theo quy định của Thông tư số 07/2007/TT-BLĐTBXH.

Ngày 29/6/2007, Sở LĐTBXH tỉnh Lào Cai có văn bản số 427/LĐTBXH-TBXH về việc giới thiệu Ông H giám định tại Hội đồng GĐYK tỉnh Lào Cai.

Ngày 01/7/2007, Hội đồng Giám định Y khoa tỉnh Lào Cai lập Biên bản giám định y khoa số 2980/GĐYK-BB và kết luận Ông H có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động là 87%.

Ngày 20/9/2007, Giám đốc Sở LĐTBXH ban hành Quyết định số 329/QĐ-LĐTBXH điều chỉnh trợ cấp đối với ông Khổng Duy H từ mức 495.000đồng/tháng (mức 2) lên hưởng trợ cấp mức 785.000 đồng (mức 1) từ ngày 01/7/2007 theo quy định Nghị định 32/2007/NĐ-CP, sau đó tiếp tục được điều chỉnh trợ cấp hàng năm (mức 1).

Năm 2014, UBND tỉnh Lào Cai thành lập tổ rà soát liên ngành để tiến hành rà soát lại các trường hợp trợ cấp không đúng quy định. Biên bản làm việc ngày 17/5/2014 của tổ rà soát liên ngành kết luận ông Khổng Duy H không mắc bệnh theo danh mục bệnh tật do Bộ Y tế quy định; sinh con dị dạng dị tật.

Ngày 08/10/2014, Giám đốc Sở LĐTBXH tỉnh Lào Cai ban hành Quyết định số 959/QĐ - SLĐTBXH điều chỉnh trợ cấp người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học của Ông H từ mức 2.540.000 đồng/tháng (mức 1) theo điểm 8, Mục A, Bảng số 1 Nghị định 47/2012/NĐ - CP ngày 28/5/2012 sang hưởng mức như người suy giảm khả năng lao động từ 41% đến 60% mức 1.549.000 đồng/tháng (1,27 lần chuẩn) theo Nghị định số 101/2013/NĐ - CP ngày 09/4/2013.

Ngày 11/6/2019, Sở LĐTBXH tỉnh Lào Cai ban hành thông báo 1178/TB-SLĐTBXH hủy bỏ văn bản số 427/LĐTBXH-TBXH ngày 29/6/2007 về việc giới thiệu Ông H đi khám giám định.

Ngày 13/6/2019, Hội đồng GĐYK tỉnh Lào Cai ban hành biên bản số 49/BB-HĐGĐYK về việc hủy bỏ Biên bản GĐYK 2980/GĐYK-BB ngày 01/7/2007 đối với Ông H.

Hội đồng xét xử xét thấy: Ngày 08/10/2014, Giám đốc Sở LĐTBXH tỉnh Lào Cai ban hành quyết định điều chỉnh trợ cấp đối với ông Khổng Duy H. Nhưng đến ngày 11/6/2019 Sở LĐTBXH tỉnh Lào Cai mới ban hành thông báo 1178/TB-SLĐTBXH hủy bỏ và thu hồi văn bản số 427/LĐTBXH-TBXH ngày 29/6/2007 về việc giới thiệu Ông H đi khám giám định. Ngày 13/6/2019, Hội đồng giám định y khoa tỉnh Lào Cai mới họp và có biên bản số 49/BB-HĐGĐYK về việc hủy bỏ Biên bản GĐYK số 2980/GĐYK-BB ngày 01/7/2007 đối với Ông H. Như vậy, trình tự, thủ tục ban hành quyết định điều chỉnh trợ cấp của Giám đốc Sở LĐTBXH tỉnh Lào Cai là không đúng quy định. Lẽ ra, khi phát hiện có sự sai sót trong việc giới thiệu Ông H đi khám giám định là không đúng quy định và sai sót trong Biên bản giám định bệnh tật của Hội đồng giám định y khoa tỉnh Lào Cai đã khám, cộng gộp cả những bệnh thông thường để kết luận tỷ lệ suy giảm khả năng lao động đối với Ông H, Sở LĐTBXH phải làm thủ tục hủy các giấy giới thiệu khám giám định y khoa đối với những người HĐKC và con đẻ của họ, đồng thời Hội đồng giám định y khoa tỉnh Lào Cai cũng phải hủy các biên bản giám định y khoa đã ban hành. Hoặc đề nghị Ông H đi giám định lại để xác định chính xác tỷ

lệ suy giảm khả năng lao động, sau đó Giám đốc Sở LĐTBXH tỉnh Lào Cai mới ban hành quyết định điều chỉnh trợ cấp. Tuy nhiên xét thấy việc sai sót về trình tự, thủ tục ban hành quyết định điều chỉnh trợ cấp không làm ảnh hưởng đến nội dung của quyết định.

[2.3] Về nội dung quyết định:

Quyết định số 959/QĐ-SLĐTBXH ngày 08/10/2014 của Giám đốc Sở LĐTBXH tỉnh Lào Cai có nội dung: "*Điều chỉnh trợ cấp người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học đối với ông Khổng Duy H theo mức độ suy giảm KNLĐ như sau: mức trợ cấp đang hưởng theo Nghị định 47/2012/NĐ-CP đối với người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học: 2.540.000 đồng sang mức trợ cấp theo Nghị định 101/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 đối với người suy giảm khả năng lao động từ 41% đến 60% là 1.549.000 đồng. Thời gian điều chỉnh kể từ ngày 1/10/2014*".

Xét thấy, ông Khổng Duy H là đối tượng lập hồ sơ hưởng chế độ người HĐKC bị nhiễm CĐHH mức 2 (*mức dành cho người bị mắc bệnh do nhiễm CĐHH, bị suy giảm khả năng lao động)* từ năm 2003 theo Quyết định số 26/2000/QĐ-TT ngày 23/2/2000 của Thủ tướng Chính phủ. Ngày 25/10/2005, UBND thành phố Lào Cai ban hành Quyết định số 388/QĐ.UBND điều chỉnh ông Khổng Duy H hưởng trợ cấp mức 165.000 đồng (mức 2).

Khi thực hiện Pháp lệnh số 26/2005/PL-UBTVQH11; Nghị định 54/2006/NĐ-CP ngày 26/5/2006 của Chính phủ; Thông tư số 07/2006/TT-BLĐTBXH của Bộ LĐTBXH đều không quy định đối tượng người HĐKC bị nhiễm CĐHH lập hồ sơ theo Quyết định số 26/2000/QĐ-TT ngày 23/2/2000 phải đi giám định để xác định tỷ lệ suy giảm khả năng lao động.

Cụ thể Công văn số 1058/TBLS&NCC ngày 28/9/2007 của Cục người có công Bộ LĐTBXH đã hướng dẫn nghiệp vụ lập hồ sơ giải quyết chế độ người HĐKC bị nhiễm CĐHH quy định: *"Người HĐKC bị nhiễm CĐHH đang hưởng mức trợ cấp mức 1, mức 2 theo quyết định số Quyết định số 120/2004/QĐ-TTg được chuyển sang hưởng trợ cấp mức 1 hoặc mức 2 tương ứng theo Nghị định số 32/2007/NĐ-CP, không phải giám định tỷ lệ suy giảm khả năng lao động "*.

Căn cứ theo các quy định nêu trên, tại thời điểm năm 2007, ông Khổng Duy H là người đang hưởng trợ cấp ở mức 2 nên sẽ được chuyển ngang sang hưởng trợ cấp mức 2 tương ứng theo Nghị định số 32/2007/NĐ–CP và không phải giám định tỷ lệ suy giảm khả năng lao động. Việc Sở LĐTBXH tỉnh Lào Cai giới thiệu Ông H đi khám giám định là không đúng quy định. Việc sai sót trong việc giới thiệu khám giám định đã được khẳng định rõ tại Thông báo số 2548/TB-LĐTBXH ngày 30/6/2015 về kết luận của Thứ trưởng Bộ LĐTBXH tại cuộc họp với UBND tỉnh Lào Cai và văn bản số 4291/LĐTBXH-NCC ngày 28/10/2016 của Bộ LĐTBXH về việc giải quyết đơn thư của ông Nguyễn Văn C1 và một số công dân tỉnh Lào Cai (trong đó có Ông H).

Mặt khác, theo giấy xác nhận người HĐKC bị nhiễm CĐHH của UBND thành phố Lào Cai, Ông H mắc các bệnh: *"Triệu chứng bì cơ bắp cẳng chân phải,*

giảm thị lực". Theo Giấy giới thiệu số 427/LĐTBXH-TBXH ngày 29/6/2007 của Sở LĐTBXH tỉnh Lào Cai, Ông H được giới thiệu khám các bệnh *"TC Tê bì cơ bắp cẳng chân phải, giảm thị lực"*. Nhưng tại Biên bản giám định y khoa số 2980/GĐYK-BT ngày 01/7/2007 của Hội đồng giám định Y khoa tỉnh Lào Cai đã khám, kết luận tỷ lệ suy giảm khả năng lao động của Ông H là 87% trên cơ sở khám cộng gộp các bệnh "*Suy tim độ II do hở van 2 lá, Suy nhược TK và suy nhược tuổi già mức độ TB, giảm thị lực 2 mắt MP 1/10; MT sáng tối âm tính, Viêm quanh răng mức độ nặng (mất 18 răng)"*. Như vậy, Hội đồng giám định y khoa đã khám và kết luận đối với cả những bệnh không có trong giấy xác nhận người HĐKC bị nhiễm CĐHH của UBND thành phố Lào Cai và Giấy giới thiệu của Sở LĐTBXH là không đúng theo hướng dẫn tại văn bản số 175/GĐYK ngày 16/6/2009, văn bản số 363/GĐYK ngày 02/11/2010 của Viện giám định y khoa Bộ Y tế: *"khám giám định cho đối tượng đúng, đủ các bệnh ghi trong Giấy chứng nhận người HĐKC của Chủ tịch UBND cấp huyện, không khám thêm, không bỏ sót bệnh ghi trong giấy chứng nhận"*.

Ngoài ra những bệnh được giới thiệu và những bệnh được kết luận giám định đối với Ông H đều là những bệnh thông thường, không có bệnh nào nằm trong danh mục bệnh tật và dị dạng, dị tật do chất độc hóa học quy định tại thông tư số 14/2004/TTLT/BLĐTBXH-BYT-BTC ngày 08/11/2004 và các bệnh, tật có liên quan đến phơi nhiễm với CĐHH do Bộ Y tế ban hành tại Quyết định số 09/2008/QĐ-BYT ngày 20/2/2008. Con đẻ của Ông H là Khổng Duy B bị dị dạng, dị tật có liên quan đến phơi nhiễm với CĐHH. Như vậy, Ông H thuộc trường hợp không mắc các bệnh theo danh mục bệnh tật liên quan đến phơi nhiễm với CĐHH mà sinh con dị dạng, dị tật làm điều kiện để Ông H được hưởng trợ cấp.

Việc giới thiệu của Sở LĐTBXH tỉnh Lào Cai và việc khám giám định của Hội đồng GĐYK tỉnh Lào Cai đã thực hiện không đúng quy định nên Biên bản giám định y khoa số 2980/GĐYK-BT ngày 01/7/2007 của Hội đồng GĐYK tỉnh Lào Cai đã ban hành đối với trường hợp ông Khổng Duy H không có giá trị pháp lý. Ngày 13/6/2019 Hội đồng GĐYK tỉnh Lào Cai đã họp và có biên bản số 49/BB-HĐGĐYK về việc kết luận hủy bỏ biên bản giám định bệnh tật số 2980/GĐYK-BT ngày 01/7/2007 đối với ông Khổng Duy H.

Sở LĐTBXH tỉnh Lào Cai căn cứ vào kết quả giám định của Hội đồng giám định y khoa tỉnh Lào Cai để ban hành Quyết định số 329/QĐ-LĐTBXH ngày 20/9/2007 về việc nối lại và điều chỉnh trợ cấp đối với ông Khổng Duy H được hưởng trợ cấp mức 785.000 đồng (mức 1) từ tháng 7/2007 theo quy định Nghị định 32/2007/NĐ-CP ngày 02/3/2007 của Chính phủ, sau đó tiếp tục được điều chỉnh trợ cấp hàng năm (mức 1) là không đúng quy định (có lợi cho đối tượng được hưởng chế độ).

Quyết định số 26/2000/QĐ-TTg ngày 23/2/2000; Quyết định 120/2004/QĐ-TTg ngày 5/7/2004; Nghị định số 147/2005/NĐ-CP ngày 30/11/2005 đều quy định 02 mức trợ cấp đối với người HĐKC bị nhiễm CĐHH là*:* mức 1 đối với người bị mắc bệnh hiểm nghèo do nhiễm chất độc hóa học, không còn khả năng lao động; mức 2 đối với người bị mắc bệnh do nhiễm chất độc hóa học, suy giảm khả năng

lao động. Nghị định số 32/2007/NĐ-CP ngày 02/3/2007 thay thế Nghị định số 147/2005/NĐ-CP ngày 30/11/2005 quy định 02 mức trợ cấp đối với người HĐKC bị nhiễm CĐHH là: mức 1 đối với người bị mắc bệnh suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên và mức 2 đối với những người bị mắc bệnh suy giảm khả năng lao động từ 80% trở xuống. Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/6/2013 quy định trợ cấp của người HĐKC bị nhiễm CĐHH được chia làm 04 mức: mức 1 suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên, mức 2 suy giảm khả năng lao động từ 61% đến 80%, mức 3 suy giảm khả năng lao động từ 41% đến 60%, mức 4 suy giảm khả năng lao động từ 21% đến 40%.

Theo nguyên tắc chuyển ngang mức hưởng thì Ông H đang hưởng trợ cấp mức 2 theo Quyết định số 26/2000/QĐ-TTg ngày 23/2/2000 (*mắc bệnh do nhiễm chất độc hóa học, bị suy giảm khả năng lao động)*, khi thực hiện Nghị định số 32/2007/NĐ-CP ngày 02/3/2007 sẽ được chuyển sang hưởng mức *2 (như người suy giảm khả năng lao động từ 80% trở xuống)* mà không phải đi giám định. Nếu năm 2007 Sở LĐTBXH tỉnh Lao Cai không thực hiện việc giới thiệu Ông H đi giám định thì Ông H vẫn tiếp tục được hưởng trợ cấp mức 2 theo quy định. Đến năm 2013, thực hiện Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 và Nghị định số 31/2013/NĐ-CP, Ông H sẽ được chuyển sang hưởng trợ cấp của người suy giảm khả năng lao động từ 41% đến 60% (mức 3) theo quy định tại điểm a, khoản 4, Điều 3 Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13: "*Người đang hưởng trợ cấp hàng tháng theo mức suy giảm khả năng lao động dưới 81% thì tiếp tục hưởng chế độ cho đến ngày 31 tháng 12 năm 2012 và được chuyển sang hưởng trợ cấp của người suy giảm khả năng lao động từ 41% đến 60% kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2013"* và điểm c, khoản 6 Điều 42 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP. Việc Sở LĐTBXH tỉnh Lào Cai giới thiệu và khám giám định, kết luận tỷ lệ suy giảm khả năng lao động là 87% đối với ông Khổng Duy H đã giúp Ông H được hưởng trợ cấp mức 1 từ tháng 7/2007 đến tháng 9/2014 (trong khi đáng lẽ Ông H chỉ được hưởng trợ cấp mức 2 và đến khi thực hiện nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 9/4/2013 thì được hưởng trợ cấp mức 3 kể từ ngày 01/01/2013). Vì vậy Giám đốc Sở LĐTBXH tỉnh Lào Cai căn cứ vào biên bản làm việc ngày 17/5/2014, xác định ông Khổng Duy H không mắc bệnh theo danh mục bệnh tật do Bộ Y tế quy định; có sinh con dị dạng dị tật, (Ông H đã khai nhận và ký vào biên bản) để ban hành Quyết định số 959/QĐ-SLĐTBXH ngày 8/10/2014, điều chỉnh trợ cấp người HĐKC bị nhiễm CĐHH đối với ông Khổng Duy H như người suy giảm khả năng lao động từ 41%-60% là có căn cứ, đúng quy định.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Sở LĐTBXH tỉnh Lào Cai đã đề nghị Ông H và con của Ông H đi giám định lại tại Hội đồng GĐYK TW để xác định chính xác tỷ lệ suy giảm khả năng lao động do các bệnh liên quan đến phơi nhiễm chất độc hóa học, làm căn cứ giải quyết chế độ chính sách, mọi chi phí tiến hành giám định và đi lại sẽ do Sở LĐTBXH tỉnh Lào Cai chi trả. Tuy nhiên, Ông H đã có đơn từ chối giám định vì vậy Hội đồng xét xử không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Khổng Duy H.

[3] Về án phí: Yêu cầu của người khởi kiện không được Tòa án chấp nhận nên người khởi kiện phải chịu tiền án phí hành chính sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 193 Luật tố tụng hành chính; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Bác yêu cầu khởi kiện của ông Khổng Duy H.

2. Về án phí: ông Khổng Duy H được miễn nộp án phí hành chính sơ thẩm. Hoàn lại cho ông Khổng Duy H 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí hành chính sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000387 ngày 20/02/2019 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai.

Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án hành chính sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án hành chính sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án được tống đạt hợp lệ.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Lào Cai (2);
- Cục THADS tỉnh Lào Cai;
- Các đương sự;
- UBND tỉnh Lào Cai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Khánh Vân